

Hà Nội, ngày...9...tháng 7 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY CP BẢO HIỂM NHNo&PTNT VIỆT NAM

(v/v Ban hành tạm thời Quy tắc, Biểu phí
bảo hiểm Người nước ngoài du lịch Việt Nam)

- Căn cứ Giấy phép thành lập và hoạt động số: 38GP/KDBH Bộ Tài chính cấp ngày 18 tháng 10 năm 2006;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Bảo hiểm NHNo&PTNT Việt Nam;
- Căn cứ Công văn số 7042/BTC-BH ngày 29 tháng 5 năm 2007 của Bộ Tài chính về việc đăng ký sản phẩm bảo hiểm;
- Theo đề nghị của Ông Trưởng phòng Quản lý Đại lý và Phát triển Hệ thống Công ty Cổ phần Bảo hiểm NHNo&PTNT Việt Nam.

QUYẾT ĐỊNH

- Điều 1.** Ban hành kèm theo quyết định này Quy tắc và Biểu phí bảo hiểm Người nước ngoài du lịch Việt Nam.
- Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký và được áp dụng trong hệ thống Công ty Cổ phần Bảo hiểm NHNo&PTNT Việt Nam.
- Điều 3.** Các Ông (Bà) Trưởng phòng Quản lý Đại lý và Phát triển Hệ thống, Trưởng phòng bảo hiểm Phi hàng hải, Giám đốc các Đơn vị trực thuộc, các Phòng, Ban có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Hội đồng quản trị (để báo cáo)
- Ban Điều hành (để thực hiện)
- Như điều 3
- Lưu P.QLĐL, PHH, HC

Q. TỔNG GIÁM ĐỐC



[Handwritten Signature]

Đỗ Minh Hoàng



QUY TẮC
BẢO HIỂM NGƯỜI NƯỚC NGOÀI DU LỊCH VIỆT NAM
(Ban hành kèm theo Quyết định số 91/2007/QĐ- ABIC ngày 11/7/2007
của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bảo hiểm NHNo & PTNT Việt Nam)

I. NGUYÊN TẮC CHUNG

Điều 1.

1. Theo các điều khoản quy định trong Quy tắc này, Công ty Cổ phần Bảo hiểm NHNo&PTNT Việt Nam (sau đây gọi là ABIC) nhận bảo hiểm cho người nước ngoài du lịch Việt Nam kể cả người Việt Nam định cư ở nước ngoài (dưới đây gọi là Người được bảo hiểm) bao gồm:

a) Những người vào Việt Nam tham quan, thăm viếng bạn bè, bà con, dự hội nghị, hội thảo Quốc tế, đại hội, thi đấu thể thao, biểu diễn nghệ thuật, công tác.

b) Những người đang cư trú tại Việt Nam như chuyên gia, công nhân, học sinh, những người làm việc trong các đoàn ngoại giao, các tổ chức quốc tế khi đi du lịch trong lãnh thổ Việt Nam.

2. Trường hợp Người được bảo hiểm khảo sát, thám hiểm, biểu diễn nguy hiểm, đua xe, đua ngựa, đua thuyền, thi đấu các môn thể thao có tính chất chuyên môn chuyên nghiệp như: bóng đá, đấm bốc, leo núi, lướt ván,... chỉ bảo hiểm với điều kiện đã nộp thêm phụ phí bảo hiểm cho ABIC theo quy định tại “Biểu phí bảo hiểm” đính kèm Quy tắc này.

Điều 2. Người được bảo hiểm theo Quy tắc này vẫn được tham gia và hưởng quyền lợi của các loại hình bảo hiểm khác.

II. PHẠM VI BẢO HIỂM

Điều 3. Phạm vi bảo hiểm bao gồm các rủi ro sau:

1. Thương tật thân thể hoặc chết do tai nạn;
2. Ốm đau hoặc chết không do tai nạn trong thời hạn bảo hiểm;

Tai nạn được hiểu theo Quy tắc này là do một lực bất ngờ ngoài ý muốn của Người được bảo hiểm, từ bên ngoài tác động lên thân thể của Người được bảo hiểm và là nguyên nhân duy nhất và trực tiếp làm cho Người được bảo hiểm bị chết hoặc thương tật thân thể.

3. Mất, thiệt hại hành lý và vật dụng riêng mang theo người có thể quy hợp lý cho các nguyên nhân: cháy, nổ, phương tiện chuyên chở bị đâm, va, chìm, lật đổ, rơi;

4. Mất nguyên kiện hành lý ký gửi theo chuyến hành trình.

III. KHÔNG THUỘC TRÁCH NHIỆM BẢO HIỂM

Điều 4. ABIC không chịu trách nhiệm đối với:

1. Rủi ro xảy ra do những nguyên nhân trực tiếp sau đây:

a) Người được bảo hiểm cố ý vi phạm: pháp luật, nội quy, quy định của cơ quan du lịch, của chính quyền địa phương nơi du lịch;

b) Hành động cố ý của Người được bảo hiểm hoặc người thừa kế hợp pháp (là người được chỉ định nhận tiền bảo hiểm theo Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc di chúc hay theo pháp luật);

c) Người được bảo hiểm sử dụng và bị ảnh hưởng của rượu, bia, ma túy hay các chất kích thích tương tự khác;

d) Chiến tranh.

2. Những chi phí phát sinh theo Điều 10.2 dưới đây trong trường hợp:

a) Người được bảo hiểm phát bệnh tâm thần, mang thai (trừ trường hợp xảy thai do hậu quả của tai nạn), sinh đẻ;

b) Người được bảo hiểm tiếp tục điều trị vết thương hoặc bệnh tật phát sinh từ trước khi bảo hiểm có hiệu lực;

c) Điều trị hoặc sử dụng thuốc không theo chỉ dẫn của y, bác sĩ điều trị.

3. Những thiệt hại về hành lý theo Điều 12 dưới đây trong trường hợp:

a) Mất vàng, bạc, đá quý, kim loại quý, tiền mặt, séc du lịch, các chứng từ có giá trị như: tiền, hộ chiếu, bằng lái xe, vé các loại, tài liệu, chứng từ, bản vẽ, bản thiết kế;

b) Đồ vật bị xây xát, ướt mà không làm mất đi chức năng của nó;

c) Cơ quan nhà nước có thẩm quyền trưng thu, cầm giữ hoặc tịch thu

IV. HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM, HIỆU LỰC BẢO HIỂM, PHÍ VÀ SỐ TIỀN BẢO HIỂM

Điều 5. Người nước ngoài vào Việt Nam có yêu cầu tham gia bảo hiểm du lịch, ABIC cấp Giấy chứng nhận bảo hiểm cho từng cá nhân đó.

Phí bảo hiểm do Bên mua bảo hiểm hoặc đại diện Bên mua bảo hiểm nộp cho ABIC khi nhận Giấy chứng nhận bảo hiểm.

Điều 6. Hiệu lực bảo hiểm bắt đầu và kết thúc theo thời gian ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm. Trường hợp Người được bảo hiểm được ABIC cấp Giấy chứng nhận bảo hiểm khi đi vào Việt Nam, hiệu lực bảo hiểm bắt đầu từ khi làm xong thủ tục nhập cảnh vào Việt Nam, và trong mọi trường hợp Người được bảo hiểm rời Việt Nam trước khi hết hạn ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm thì hiệu lực bảo hiểm đều kết thúc khi làm xong thủ tục xuất cảnh để rời khỏi Việt Nam.

Điều 7.

1. Số tiền bảo hiểm ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm là giới hạn trách nhiệm tối đa của ABIC đối với Người được bảo hiểm về người và hành lý.

2. Bên mua bảo hiểm có thể lựa chọn Số tiền bảo hiểm và Phí bảo hiểm trên cơ sở Biểu phí bảo hiểm đã được Bộ Tài chính phê chuẩn đính kèm Quy tắc này.

3. Mức miễn thường không khấu trừ được quy định tại “Biểu phí bảo hiểm” đính kèm Quy tắc này.

Điều 8.

1. Trường hợp xin gia hạn bảo hiểm, Người được bảo hiểm phải nộp thêm phí bảo hiểm trước khi hết hạn đã ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm.

2. Nếu chuyến đi của Người được bảo hiểm không thực hiện được đúng như dự định trong thời hạn bảo hiểm do gặp phải bão, lụt, hoả hoạn, động đất hoặc đường xá, cầu cống, phương tiện chuyên chở bị hư hỏng thì thời hạn quy định trên Giấy chứng nhận bảo hiểm được tự động kéo dài cho đến khi hoàn thành chuyến đi mà không phải nộp thêm phí bảo hiểm. Tuy nhiên, thời gian kéo dài này không được vượt quá 48 giờ. Nếu quá thời hạn này thì Người được bảo hiểm phải báo cho ABIC gần nhất biết để xét bảo hiểm tiếp, tính thêm phí bảo hiểm hoặc đình chỉ bảo hiểm, tùy từng trường hợp cụ thể.

Điều 9. Trường hợp một trong hai bên đề nghị huỷ bỏ Hợp đồng bảo hiểm, phải thông báo cho bên kia biết trước 24 giờ. Nếu Hợp đồng được hai bên thoả thuận huỷ bỏ, phí bảo hiểm của thời gian còn lại sẽ được hoàn trả 80% với điều kiện đến thời điểm đó, Người được bảo hiểm chưa có lần nào được ABIC chấp nhận trả tiền bảo hiểm.

V. QUYỀN LỢI CỦA NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM

Điều 10.

1. Trường hợp Người được bảo hiểm bị chết hoặc thương tật toàn bộ vĩnh viễn do tai nạn thuộc phạm vi trách nhiệm bảo hiểm, ABIC sẽ trả toàn bộ số tiền bảo hiểm ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm.

Thương tật toàn bộ vĩnh viễn được hiểu theo Quy tắc này bao gồm các trường hợp: mất một chân và một tay hoặc mất cả hai chân, hoặc hai tay hoặc mù cả hai mắt. Mất chân tay có nghĩa là phẫu thuật cắt rời bàn tay hoặc bàn chân và mất hẳn chức năng của tay hoặc chân.

2. ABIC trả tiền bảo hiểm đối với những chi phí cần thiết và hợp lý do hậu quả của tai nạn, ốm đau thuộc phạm vi trách nhiệm bảo hiểm, nhưng không vượt quá số tiền bảo hiểm ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm, bao gồm:

a) Chi phí cấp cứu và chi phí y tế trong thời gian điều trị ở Việt Nam;

b) Tiền phòng và ăn tại bệnh viện trong thời gian điều trị ở Việt Nam mỗi ngày bằng 0,2% số tiền bảo hiểm;

c) Chi phí hồi hương Người được bảo hiểm trong trường hợp không tiếp tục điều trị ở Việt Nam, gồm các chi phí:

- Tiền thuê xe cấp cứu đưa ra sân bay trở về nước;

- Tiền thuê thêm ghế phụ, dụng cụ y tế và thuốc điều trị mang theo (trong trường hợp cần thiết);

- Tiền ăn, ở tại khách sạn và đi lại cho một người cần phải đi kèm để chăm sóc Người được bảo hiểm khi hồi hương, theo yêu cầu của Giám đốc bệnh viện nơi Người được bảo hiểm đang điều trị do tình trạng thương tích hoặc bệnh tật quá hiểm nghèo của Người được bảo hiểm.

d) Trường hợp Người được bảo hiểm chết không do tai nạn, chịu trả chi phí chôn cất hoặc hỏa táng tại Việt Nam hoặc chi phí vận chuyển thi hài và hành lý của Người được bảo hiểm về nước.

Điều 11. Trường hợp trong vòng 180 ngày kể từ ngày xảy ra tai nạn thuộc phạm vi trách nhiệm bảo hiểm, Người được bảo hiểm bị chết hoặc thương tật toàn bộ vĩnh viễn do hậu quả trực tiếp của tai nạn đó ABIC sẽ trả phần chênh lệch giữa số tiền bảo hiểm ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm với số tiền đã trả trước đó.

Điều 12. ABIC bồi thường cho Người được bảo hiểm hành lý và vật dụng riêng bị mất, thiệt hại thuộc phạm vi trách nhiệm bảo hiểm theo các quy định dưới

đây, nhưng không vượt quá số tiền bảo hiểm về hành lý ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm.

1. Những đồ vật bị mất, thiệt hại theo lời khai của Người được bảo hiểm sẽ được ABIC xem xét, giải quyết theo giá trị thực tế của nó tại thời điểm mất, thiệt hại trên cơ sở giá của vật mới tương tự ở nước bán hàng tại thời điểm trả tiền bồi thường.

2. Trường hợp đồ vật bị hỏng nhẹ, nếu thay thế phụ tùng hoặc sửa chữa có thể dùng được, ABIC thanh toán chi phí sửa chữa và thay thế phụ tùng tại Việt Nam. Trường hợp không có điều kiện sửa chữa hoặc thay thế phụ tùng ở Việt Nam, ABIC bồi thường theo tỷ lệ tổn thất.

3. Giới hạn bồi thường đối với bất kỳ một khoản nào ghi trong danh mục hành lý và vật dụng riêng là 20% số tiền bảo hiểm về hành lý ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm. Một cặp hoặc một bộ của đồ vật được coi là một khoản mục.

4. Trường hợp hành lý hoặc vật dụng riêng đã được bồi thường do bị mất, sau được tìm thấy thì Người được bảo hiểm có quyền nhận lại hành lý đã tìm thấy và hoàn lại số tiền ABIC đã bồi thường. Nếu Người được bảo hiểm không nhận lại số tài sản này trong vòng 30 ngày kể từ ngày nhận được thông báo của ABIC, thì ABIC có quyền xử lý số tài sản đó để bù đắp số tiền đã bồi thường.

VI. THỦ TỤC TRẢ TIỀN BẢO HIỂM

Điều 13. Khi rủi ro được bảo hiểm xảy ra, Người được bảo hiểm hoặc đại diện Người được bảo hiểm cần phải:

1. Thông báo cho ABIC gần nhất hoặc khách sạn hay tổ chức đoàn du lịch biết trong vòng 24 giờ;

2. Thực hiện những chỉ dẫn của ABIC, khách sạn hoặc tổ chức đoàn du lịch.

Điều 14.

1. Trường hợp có yêu cầu trả tiền bảo hiểm về chi phí y tế, chi phí hồi hương, bác sĩ do ABIC chỉ định sẽ được phép kiểm tra sức khoẻ Người được bảo hiểm vào bất cứ lúc nào khi cần thiết.

2. Trường hợp hành lý và vật dụng riêng bị tổn thất, Người được bảo hiểm có trách nhiệm đề phòng và hạn chế tổn thất tới mức thấp nhất.

Điều 15. Số tiền bảo hiểm được trả cho Người được bảo hiểm hoặc Người được bảo hiểm uỷ quyền. Trường hợp Người được bảo hiểm bị chết thì người thừa kế hợp pháp được nhận số tiền đó.

Điều 16. Khi yêu cầu trả tiền bảo hiểm, Người được bảo hiểm hoặc người đại diện của Người được bảo hiểm hoặc người thừa kế hợp pháp cần nộp cho ABIC các chứng từ sau đây trong vòng 30 ngày kể từ ngày Người được bảo hiểm rời khỏi bệnh viện ở Việt Nam hoặc bị chết (nhưng không quá 01 năm kể từ ngày xảy ra rủi ro được bảo hiểm) hay mất, thiệt hại hành lý.

1. Đơn yêu cầu trả tiền bảo hiểm có đề địa chỉ chính xác;
2. Giấy chứng nhận bảo hiểm;
3. Những giấy tờ cần thiết trong số các giấy tờ dưới đây có liên quan đến trường hợp yêu cầu trả tiền bảo hiểm:
 - a) Trường hợp thiệt hại về người do tai nạn hoặc ốm đau:
 - Biên bản tai nạn có ghi nhận trường hợp chết hoặc thương tật,
 - Giấy điều trị của cơ quan y tế,
 - Biên lai các chi phí y tế, hồi hương và các chi phí khác,
 - Giấy chứng tử và giấy xác nhận quyền thừa kế hợp pháp (trường hợp chết).
 - b) Trường hợp thiệt hại về hành lý và vật dụng riêng:
 - Bảng chứng chứng minh hành lý, vật dụng riêng bị mất, thiệt hại và mức độ tổn thất;
 - Biên bản về việc mất toàn bộ kiện hành lý của cơ quan vận chuyển và vé hành lý;
 - Bảng kê chi tiết giá trị tài sản bị thiệt hại;
 - Tờ khai hải quan khi nhập cảnh Việt Nam, trong đó ghi rõ hành lý và tài sản mang vào Việt Nam (đối với trường hợp Người được bảo hiểm phải làm thủ tục hải quan);
 - Hoá đơn sửa chữa tài sản hay thay thế phụ tùng.
 - c) Những giấy tờ khác có liên quan mà Bảo hiểm Agribank yêu cầu;
 - d) Trường hợp Người được bảo hiểm uỷ quyền cho người khác phải có giấy uỷ quyền hợp pháp.

Điều 17. Trường hợp Người được bảo hiểm hoặc người thừa kế hợp pháp không trung thực trong việc thực hiện các điều quy định trong Quy tắc này, ABIC có quyền từ chối một phần hoặc toàn bộ số tiền bảo hiểm tùy theo mức độ vi phạm.

Điều 18. Khi nhận tiền bồi thường về hành lý, và vật dụng riêng bị mất, hỏng, Người được bảo hiểm phải chuyển quyền khiếu nại đối với người thứ ba (nếu có) cho ABIC trong phạm vi số tiền bồi thường đã nhận và tạo mọi điều kiện để ABIC thực hiện quyền khiếu nại này.

Điều 19.

1. Thời hạn yêu cầu trả tiền bảo hiểm là 01 năm kể từ ngày xảy ra sự kiện bảo hiểm, trừ trường hợp chậm trễ do nguyên nhân khách quan và bất khả kháng theo quy định của pháp luật.

2. Thời hạn trả tiền bảo hiểm của ABIC là 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ yêu cầu trả tiền bảo hiểm đầy đủ và hợp lệ, và không kéo dài quá 30 ngày trong trường hợp phải tiến hành xác minh hồ sơ.

Trường hợp từ chối trả tiền bảo hiểm, ABIC phải thông báo bằng văn bản cho Người được bảo hiểm biết lý do từ chối trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ yêu cầu trả tiền bảo hiểm đầy đủ và hợp lệ.

VIII. KHIẾU NẠI VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Điều 20. Thời hiệu khởi kiện

Thời hiệu khởi kiện về việc trả tiền bảo hiểm là 03 năm kể từ ngày ABIC trả tiền bảo hiểm hoặc từ chối trả tiền. Quá thời hạn trên, mọi khiếu nại không còn giá trị.

Điều 21. Giải quyết tranh chấp

Mọi tranh chấp phát sinh từ hợp đồng bảo hiểm, nếu không giải quyết được bằng thương lượng giữa các bên liên quan sẽ được đưa ra Toà án tại Việt Nam giải quyết./.



Q. TỔNG GIÁM ĐỐC

ĐỖ MIMH HOÀNG

BIỂU PHÍ VÀ SỐ TIỀN BẢO HIỂM NGƯỜI NƯỚC NGOÀI DU LỊCH VIỆT NAM

I. Số tiền bảo hiểm

Tùy theo sự lựa chọn của người tham gia bảo hiểm:

1. Bằng ngoại tệ (USD):
 - Về người : từ 1,000 USD đến 10,000USD/người.
 - Về hành lý : bằng 10% số tiền bảo hiểm về người.
2. Bằng đồng Việt nam:
 - Về người : từ 10.000.000 đ đến 100.000.000đ/người.
 - Về hành lý : bằng 10% số tiền bảo hiểm về người.

II. Phí bảo hiểm

1. Phí cơ bản:

Thời hạn bảo hiểm	tỷ lệ phí bảo hiểm 1 người/ngày trên số tiền bảo hiểm về người
Từ ngày thứ 01 đến ngày thứ 10	0,015%
Từ ngày thứ 11 đến ngày thứ 20	0,012%
Từ ngày thứ 21 đến ngày thứ 60	0,010%
Từ ngày thứ 61 đến ngày thứ 90	0,008%
Từ ngày thứ 91 trở đi	0,005%

2. Đối tượng quy định tại Điều 1.2 chương 1 của Quy tắc: 0,1% STBH/người/cuộc thi đấu/ngày

III. Mức miễn thường không khấu trừ

Khi tổng chi phí theo Điều 10.2, hoặc giá trị tổn thất về hành lý và vật dụng theo Điều 12 của Quy tắc chỉ bằng dưới 20USD hoặc 300.000VND.